

Số: 1521 /HD-PGDĐT

Thủ Dầu Một, ngày 22 tháng 9 năm 2023

HƯỚNG DẪN

Thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học cơ sở Năm học 2023 - 2024

Căn cứ Kế hoạch số 1237/KH-PGDĐT ngày 21/8/2023 của của Phòng Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) V/v ban hành khung thời gian năm học 2023 - 2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học và trung học cơ sở trên địa bàn thành phố Thủ Dầu Một;

Căn cứ công văn hướng dẫn số 2211/SGDĐT-GDTrHTX ngày 06/9/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Dương về việc hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục trung học và Giáo dục thường xuyên năm học 2023 - 2024;

Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Thủ Dầu Một hướng dẫn các trường trong học cơ sở (THCS), các trường tư thục có cấp học THCS thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm học 2023 - 2024 cụ thể như sau:

I. NHIỆM VỤ CHUNG

Chủ đề năm học 2023-2024 "Đoàn kết, kỷ cương, sáng tạo, tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo"

1. Triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018¹ đối với lớp 6, lớp 7, lớp 8; tiếp tục thực hiện Chương trình GDPT 2006 đối với lớp 9, đảm bảo thực hiện và hoàn thành chương trình năm học; củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục.

2. Tiếp tục thực hiện công tác quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp, đội ngũ giáo viên và cơ sở vật chất (CSVC), thiết bị dạy học đảm bảo yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018; nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục (PCGD) trung học cơ sở (THCS); thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau THCS.

3. Đẩy mạnh chuyên đổi số, đổi mới cơ chế quản lý giáo dục; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả.

4. Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh; đa dạng hóa các hình thức giáo dục, đẩy mạnh các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học của học sinh; triển khai ứng dụng công nghệ số trong dạy và học.

5. Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý (CBQL) giáo dục đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT 2018; chú trọng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên, đảm bảo đủ giáo viên theo môn học để tổ chức dạy học các môn học trong Chương trình.

6. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống; đảm bảo an toàn

¹ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT Ban hành Chương trình GDPT; Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ GDĐT sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình GDPT ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018.

trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường bảo đảm sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, bố trí đội ngũ giáo viên hiệu quả

Các trường xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường phù hợp với điều kiện về đội ngũ giáo viên, CSVC, thiết bị dạy học của nhà trường, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh², đồng thời lưu ý thêm một số nội dung sau:

1.1. Đối với các lớp thực hiện Chương trình GDPT 2018

a) Đối với môn Khoa học tự nhiên: Phân công giáo viên dạy môn học đảm bảo yêu cầu phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học trong đó bố trí thời gian, thời điểm dạy học các mạch nội dung linh hoạt trong từng học kì phù hợp với việc phân công giáo viên, đảm bảo tính khoa học, sư phạm và khả năng thực hiện của giáo viên.

b) Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp³: Ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên; giáo viên đảm nhận nội dung nào được thể hiện trên kế hoạch giáo dục và được tính giờ thực hiện đối với nội dung đó theo phân phối chương trình. Xây dựng kế hoạch giáo dục trong đó xác định cụ thể nội dung hoạt động và thời lượng thực hiện theo từng loại hình hoạt động quy định trong chương trình; linh hoạt thời lượng dành cho các loại hình hoạt động với quy mô tổ chức khác nhau giữa các tuần; phân định rõ thời lượng dành cho hoạt động chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp và các hoạt động tập thể khác của nhà trường đảm bảo không trùng thời lượng thực hiện các nội dung theo chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

c) Đối với Nội dung giáo dục địa phương: Ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học các chủ đề/bài học phù hợp với kế hoạch dạy học các môn học có nội dung liên quan.

1.2. Đối với các lớp thực hiện Chương trình GDPT 2006

Thực hiện dạy học theo hướng dẫn tại Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS. Khi xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, lưu ý tăng cường bổ trợ các nội dung theo Chương trình GDPT 2018 để chuẩn bị cho học sinh lớp 9 học lên lớp 10 theo Chương trình GDPT 2018.

1.3. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường theo hướng

² Thực hiện linh hoạt theo hướng dẫn tại Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018, Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường và Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023 (điều chỉnh theo Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022).

³ Tiếp tục thực hiện theo Công văn số 2069/SGDĐT-GDTrH ngày 15/9/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo Chương trình GDPT 2018 tại các cơ sở giáo dục trong năm học 2022-2023.

gắn việc xây dựng và tổ chức thực hiện văn hóa học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục. Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính⁴, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, lòa cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định.

Tiếp tục tổ chức thực hiện công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường phổ thông một cách hiệu quả, đúng quy định⁵. Chú trọng phòng ngừa, hỗ trợ và can thiệp (khi cần thiết) đối với học sinh đang gặp phải khó khăn về tâm lý trong học tập và cuộc sống để tìm hướng giải quyết phù hợp, giảm thiểu tác động tiêu cực có thể xảy ra; góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện và phòng, chống bạo lực học đường; hỗ trợ học sinh rèn luyện kỹ năng sống, tăng cường ý chí, niềm tin, bản lĩnh, thái độ ứng xử phù hợp trong các mối quan hệ xã hội; rèn luyện sức khỏe thể chất và tinh thần, góp phần xây dựng và hoàn thiện nhân cách.

1.4. Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025: tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc Chương trình GDPT 2018; duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục, tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh.

1.5. Các trường đủ điều kiện về giáo viên, cơ sở vật chất tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày dạy không quá 8 tiết, mỗi tuần không quá 6 ngày, thực hiện thu chi theo công văn 1642/SGDĐT-GDTrH ngày 24/9/2014 và theo hướng dẫn chung của Phòng. Thời gian dạy học buổi 2 cần bố trí cho các hoạt động phụ đạo học sinh yếu, kém; bồi dưỡng học sinh giỏi; tổ chức các hoạt động giáo dục trải nghiệm sáng tạo phù hợp với môn học và đối tượng học sinh, nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, thể chất, kỹ năng sống cho học sinh; dạy học tự chọn theo đúng tinh thần công văn số 7291/BGDĐT-GDTrH ngày 01/11/2010 (đối với khối 9); khuyến khích những trường không đủ cơ sở vật chất dạy buổi 2 thì tổ chức dạy nhiều hơn 6 buổi/tuần.

Tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật theo các hướng dẫn của Bộ GDĐT và hướng dẫn số 607/PGDĐT-PT ngày 21/12/2012, hướng dẫn số 978/PGDĐT-THCS ngày 03/10/2013 của Phòng GDĐT. Đánh giá theo Thông tư 42/2013/BGDĐT ngày 31/12/2013 của Bộ GDĐT. Triển khai mô hình giáo dục từ xa cho học sinh khuyết tật không có điều kiện đến trường dựa trên CNTT và truyền thông phù hợp với điều kiện của nhà trường.

Trong quá trình triển khai thực hiện, các tổ, nhóm bộ môn tăng cường sinh hoạt

⁴ Thực hiện theo Công văn số 37/SGDĐT-GDTrHTX ngày 10/01/2023 của Sở GDĐT về việc tiếp tục thực hiện nội dung giáo dục phòng, chống tham nhũng trong các cơ sở giáo dục.

⁵ Thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT ngày 18/12/2017 của Bộ GDĐT Hướng dẫn thực hiện công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường phổ thông; Quyết định số 4216/QĐ-BGDĐT ngày 14/12/2022 của Bộ GDĐT Phê duyệt Sổ tay hướng dẫn tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; Công văn số 2167/SGDĐT-TCCB ngày 21/10/2019 của Sở GDĐT về việc thực hiện chế độ giảm định mức tiết dạy cho giáo viên kiêm nhiệm làm công tác tư vấn tâm lý cho học sinh.

chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình; đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế tại đơn vị nhằm chủ động ứng phó với các tình huống dịch bệnh và các tình huống bất thường khác; tăng cường phối hợp, huy động, trao đổi giáo viên giữa các trường trong khu vực để phát huy hiệu quả đội ngũ giáo viên hiện có.

2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

2.1. Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) đảm bảo các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy đảm bảo đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh⁶.

Đối với môn Lịch sử, tiếp tục tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh.

Đối với môn Ngữ văn, tiếp tục thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn theo hướng dẫn⁷.

2.2. Khuyến khích tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết nhằm bảo vệ, phát huy về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hóa của nhân loại. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

2.3. Thực hiện các nhiệm vụ chuyên đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng CNTT trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng CNTT trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường, cụ thể như sau:

- Tiếp tục triển khai công tác quản lý và sử dụng hồ sơ điện tử theo quy định⁸.
- Về quản lý, sử dụng Học bạ điện tử: Tiếp tục thực hiện theo lộ trình và các nội dung theo hướng dẫn của Sở GDĐT⁹.
- Tăng cường các giải pháp nhằm đáp ứng tốt mức độ chuyển đổi số trong công

⁶ Tiếp tục thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường đối với các khối lớp thực hiện Chương trình GDPT 2018; khuyến khích thực hiện đối với các khối lớp còn lại.

⁷ Công văn số 935/PGDĐT-THCS ngày 27/7/2022 của Phòng GDĐT về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

⁸ Quyết định số 902/QĐ-SGDĐT ngày 16/5/2023 của Sở GDĐT Ban hành Quy chế quản lý và sử dụng hồ sơ điện tử trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

⁹ Kế hoạch số 1751/KH-SGDĐT ngày 16/8/2022 của Sở GDĐT về Triển khai quản lý và sử dụng học bạ điện tử từ năm học 2022-2023; Công văn số 2220/SGDĐT-GDTrHTX ngày 30/9/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn quản lý, sử dụng Học bạ điện tử bậc trung học từ năm học 2022-2023.

tác quản trị nhà trường và tổ chức các hoạt động dạy-học theo quy định¹⁰.

3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

3.1. Thực hiện việc đánh giá học sinh THCS theo quy định¹¹; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình GDPT. Đối với Chương trình GDPT 2006, không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GDĐT¹².

3.2. Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ; đảm bảo các yêu cầu cần đạt theo quy định trong Chương trình GDPT; đánh giá vì sự tiến bộ của học sinh; coi trọng việc động viên, khuyến khích sự cố gắng trong rèn luyện và học tập của học sinh; không so sánh học sinh với nhau.

Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải đảm bảo yêu cầu về tính toàn diện, trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh¹³.

Các nhà trường cần chủ động xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kỳ các môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số.

Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục.

Đối với môn Ngữ văn, tiếp tục thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hướng dẫn đối với các khối lớp 6, lớp 7, lớp 8; khuyến khích các nhà trường vận dụng kiểm tra, đánh giá theo Công văn này đối với khối lớp 9.

Đối với môn Lịch sử, tiếp tục tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện, ngày, tháng, địa điểm, số liệu,... một cách máy móc.

3.3. Về việc kiểm tra, đánh giá lại theo quy định Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021¹⁴, học sinh chưa đủ điều kiện lên lớp có quyền được đánh giá lại đối với các môn học chưa đạt yêu cầu theo quy định tại Điều 14. Trường hợp học sinh

¹⁰ Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GDĐT Ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở GDPT và GDTX.

¹¹ Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ GDĐT Ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT; Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011; Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT Quy định về đánh giá học sinh THCS và học sinh THPT.

¹² Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT.

¹³ Lãnh đạo đơn vị chỉ đạo tổ chuyên môn thống nhất thực hiện ma trận đề và bảng đặc tả đối với các bài kiểm tra định kỳ của các môn học phù hợp với nội dung kiến thức, yêu cầu cần đạt, cấp độ nhận thức và đặc trưng bộ môn nhằm định hướng cho các hoạt động dạy-học trong năm học. Tỷ lệ nội dung câu hỏi tự luận và trắc nghiệm khách quan do nhà trường chủ động thực hiện trên cơ sở nghiên cứu các công văn hướng dẫn của Bộ GDĐT và Sở GDĐT, đảm bảo phù hợp với nội dung kiến thức cần kiểm tra, đánh giá; giúp học sinh phát triển năng lực đồng thời cung cấp thông tin giúp học sinh điều chỉnh phương pháp học tập của bản thân. Trong quá trình thực hiện, lưu ý tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm và có sự điều chỉnh kịp thời.

¹⁴ Tiếp tục thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 1416/SGDĐT-GDTrHTX ngày 05/7/2023 của Sở GDĐT về việc kiểm tra, đánh giá lại các môn học trong kì nghỉ hè theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021.

không có nguyện vọng được đánh giá lại tất cả các môn học chưa đạt yêu cầu thì nhà trường có thể cho học sinh được lựa chọn số môn học để được đánh giá lại và sử dụng kết quả đánh giá lại để xét lên lớp theo quy định tại Điều 12 của Thông tư này.

3.4. Các cơ sở giáo dục cần chuẩn bị tốt các điều kiện để sẵn sàng thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định¹⁵, có quy định và hướng dẫn sử dụng việc kiểm tra, đánh giá trực tuyến khi áp dụng cho các môn học và hoạt động giáo dục; đảm bảo chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

4. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng¹⁶

4.1. Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong các trường THCS; trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp; tổ chức khảo sát nhu cầu học tập các môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập của học sinh lớp 9 để chủ động chuẩn bị cho học sinh vào học lớp 10.

Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM trong trường trung học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, đảm bảo chất lượng, hiệu quả; hướng học sinh đến việc vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các vấn đề thực tiễn, thấy được ý nghĩa của tri thức với cuộc sống; đánh giá được sự phù hợp, năng khiếu, sở thích của bản thân với nghề nghiệp thuộc lĩnh vực STEM/STEAM¹⁷; thu hút học sinh theo học, lựa chọn các ngành nghề có nhu cầu cao về nguồn nhân lực trong cuộc cách mạng công nghiệp 4.0. Đối với các cơ sở giáo dục đã được trang bị phòng học trải nghiệm sáng tạo STEM, cần tích cực tăng cường khai thác, sử dụng các thiết bị dạy học một cách hiệu quả.

Để đảm bảo triển khai hiệu quả giáo dục STEM/STEAM, khuyến khích các cơ sở giáo dục phổ thông kết nối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, đại học tại địa phương; khai thác nguồn lực về con người, CSVN nhằm tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp.

4.2. Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau THCS theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh trung học.

4.3. Đổi mới nội dung giáo dục hướng nghiệp thông qua các môn học và hoạt động giáo dục trong nhà trường. Đa dạng hóa, vận dụng linh hoạt các hình thức tư vấn

¹⁵ Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở GDPT và cơ sở GDTX. Các cơ sở giáo dục cần khai thác hiệu quả hệ sinh thái dùng quản trị nhà trường và kết quả học tập, rèn luyện của học sinh hiện có; khuyến khích duy trì hình thức ôn tập, kiểm tra, đánh giá trực tuyến một cách phù hợp.

¹⁶ Kế hoạch số 1320/KH-SGDĐT ngày 12/7/2019 của Sở GDĐT triển khai thực hiện Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án "Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong GDPT giai đoạn 2018-2025". Kế hoạch số 2111/KH-UBND ngày 09/5/2023 của UBND tỉnh về Tuyển sinh giáo dục nghề nghiệp năm 2023.

¹⁷ Giáo dục STEM được mở rộng thành khái niệm giáo dục STEAM với sự kết hợp của giáo dục nghệ thuật trong việc nuôi dưỡng và nảy sinh những tưởng mới, những giải pháp mới cho giải quyết vấn đề. Chữ "A" trong STEAM là đại diện cho nghệ thuật tự do, nghệ thuật ngôn ngữ, nghiên cứu xã hội, nghệ thuật thể chất, mỹ thuật, âm nhạc, văn hóa, nhân văn. Thay vì dạy các môn học như các đối tượng cách biệt và rời rạc, STEM/STEAM kết hợp chúng thành một mô hình học tập gắn kết dựa trên các ứng dụng thực tế: S (Science, Khoa học), T (Technology, Công nghệ), E (Engineering, Kỹ thuật), A (Art, Nghệ thuật hoặc các môn học xã hội), M (Mathematics, Toán học).

hướng nghiệp phù hợp với lứa tuổi học sinh. Tăng cường tổ chức cho học sinh trải nghiệm thực tế tại các cơ quan, công sở, cơ sở sản xuất kinh doanh, trường học, bệnh viện,.. để các em có hiểu biết, hình thành định hướng về nghề nghiệp; tổ chức các hoạt động tuyên truyền về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng cho học sinh phổ thông (như Ngày hội tư vấn, hướng nghiệp; thi tìm hiểu về thế giới nghề nghiệp; các hoạt động giao lưu của học sinh, giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục với các nhà khoa học, nhà quản lý, doanh nhân). Cung cấp kịp thời thông tin, chỉ tiêu, hình thức, đối tượng tuyển sinh của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; chính sách ưu đãi trong giáo dục nghề nghiệp; cơ hội khởi nghiệp, tìm kiếm việc làm; xu hướng thị trường lao động và nhu cầu sử dụng của thị trường lao động đến học sinh¹⁸.

5. Tham gia tổ chức các kì thi, cuộc thi

Chuẩn bị tốt cho việc ôn tập xét tốt nghiệp THCS; tổ chức lựa chọn học sinh tham gia các cuộc thi, hội thi cấp thành phố, cấp tỉnh dành cho học sinh THCS; Chuẩn bị tốt cho kỳ thi học sinh giỏi lớp 9 và kỳ thi tuyển sinh lớp 10 theo hướng dẫn của Sở GDĐT, thi Olympic Toán Giải thưởng Lương Thế Vinh và Olympic Văn Giải thưởng Sao Khuê cấp thành phố...

III. Thực hiện kế hoạch phát triển, phổ cập giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, kiểm định chất lượng giáo dục

1. Phát triển mạng lưới trường lớp

Năm học 2023 - 2024, giáo dục THCS có 13 trường công lập, 06 trường ngoài công lập, 594 lớp, 23.695 học sinh (tăng 38 lớp, tăng 2016 HS). Thực hiện kế hoạch tuyển sinh mới lớp 6 với 180 lớp, 6.004 học sinh, trong đó có 3 lớp tạo nguồn (91 học sinh), 03 lớp tiếng Anh tăng cường (115 học sinh).

2. Phổ cập giáo dục

2.1. Duy trì kết quả PCGD THCS đúng tiêu chuẩn phổ cập bậc trung học theo TT số 07/BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT, tăng cường phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp THCS.

2.2. Có giải pháp hạ thấp học sinh yếu kém, chặn đứng tình trạng học sinh bỏ học. Giảm tỷ lệ học sinh kém dưới 1%.

2.3. Tích cực huy động các đối tượng diện PCGD THCS ra lớp; điều tra tình hình, nguyên nhân bỏ học và có giải pháp khắc phục; thực hiện tốt quản lý PCGD THCS theo Hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD-XMC; giữ vững công nhận biết chữ đối với cá nhân và đơn vị hành chính các cấp mức độ 3.

3. Trường đạt kiểm định chất lượng, chuẩn Quốc gia.

Phòng GDĐT kiểm tra và đề nghị trường đạt kiểm định và nâng mức công nhận chuẩn Quốc gia theo Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với trường THCS Trần Bình Trọng (trong học kỳ II).

Các trường còn lại tự kiểm định và hoàn thành hồ sơ chuẩn bị kiểm định và tái công nhận chuẩn theo từng năm học và những năm tiếp theo, báo về Phòng GDĐT vào tháng 6 hàng năm. Riêng trường THCS Hiệp An, Hoà Phú xây dựng báo cáo kiểm định chất lượng giáo dục và sắp xếp hồ sơ minh chứng để Phòng kiểm tra.

¹⁸ Công văn số 1032/SGDĐT-GDTrHTX ngày 22/5/2023 của Sở GDĐT về việc tiếp tục phân luồng học sinh sau THCS và định hướng nghề nghiệp cho học sinh phổ thông năm 2023.

4. Thực hiện kế hoạch giáo dục

4.1. Tăng cường chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình, kế hoạch giáo dục, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục.

a) Trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng và thái độ của cấp học các trường chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục định hướng phát triển năng lực học sinh theo khung thời gian 37 tuần (35 tuần thực học, theo chương trình điều chỉnh của Bộ GDĐT), học kỳ I: 18 tuần, học kỳ II: 19 tuần, có đủ thời lượng dành cho luyện tập, ôn tập, thí nghiệm, thực hành, hoạt động trải nghiệm sáng tạo và kiểm tra giữa kỳ, cuối kỳ. Kế hoạch giáo dục định hướng phát triển năng lực học sinh của mỗi trường phải phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh.

b). Các trường tạo điều kiện cho các tổ chuyên môn, giáo viên được chủ động lựa chọn nội dung, xây dựng các chủ đề dạy học trong mỗi môn học và các chủ đề tích hợp, liên môn, đồng thời xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với các chủ đề; tạo thuận lợi cho việc thiết kế tiến trình dạy học thành các nhiệm vụ học tập của học sinh theo phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực để thực hiện ở trong và ngoài lớp học; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Kế hoạch dạy học của tổ chuyên môn, giáo viên phải **được lãnh đạo nhà trường phê duyệt trước khi thực hiện** và là căn cứ để thanh tra, kiểm tra.

c). Trên cơ sở kế hoạch dạy học đã được phê duyệt, tổ chuyên môn, giáo viên tổ chức sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá. Có thể thiết kế tiến trình dạy học cụ thể cho mỗi chủ đề mà không nhất thiết phải theo bài/tiết trong sách giáo khoa. Mỗi giáo viên đăng ký ít nhất 01 nội dung đổi mới/năm, cuối mỗi học kỳ có sơ kết đánh giá.

4.2. Tổ chức dạy học ngoại ngữ

Các trường THCS Phú Cường, THCS Định Hoà, THCS Nguyễn Thị Minh Khai, tiếp tục dạy tiếng Anh tăng cường theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo. Ngoài ra các trường có điều kiện, có thể tổ chức dạy tiếng Anh theo mô hình tiếng Anh tăng cường.

Phát động phong trào học tiếng Anh, khuyến khích xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ.

4.3. Đầu năm học mới các trường đặc biệt quan tâm đối với các lớp đầu cấp nhằm giúp học sinh làm quen với điều kiện học tập, sinh hoạt và tiếp cận phương pháp dạy học và giáo dục trong nhà trường, tổ chức các hoạt động để tạo môi trường học tập gần gũi, thân thiện đối với học sinh; Hướng dẫn học sinh hát Quốc ca đúng nhạc và lời.

4.6. Đối với các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa, giáo dục kỹ năng sống thực hiện đúng quy định (theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GDĐT), hướng dẫn của phòng GDĐT tại công văn số 962/PGDĐT ngày 04/7/2023.

Tổ chức thực hiện các hoạt động văn hóa – văn nghệ góp phần giáo dục truyền thống cách mạng, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc và định hướng thị hiếu Âm nhạc giúp học sinh hướng tới giá trị chân – thiện – mỹ theo Thông tư số 23/2017/TT-BGDĐT ngày 18/10/2017 Bộ trưởng Bộ GDĐT.

Hướng ứng tuần lễ học tập suốt đời và tổ chức ngày đọc sách hiệu quả, triển khai chương trình “Mắt sáng học hay” theo tài liệu của Bộ GDĐT.

Chú trọng hướng dẫn học sinh ôn luyện bài thể dục buổi sáng, bài thể dục giữa giờ và bài thể dục chống mệt mỏi theo quy định. Duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục nói trên vận dụng vào tập luyện thường xuyên trong suốt năm học; tập luyện và thi đấu các môn thể thao nhằm tăng cường sức khỏe, phát triển thể lực toàn diện, trang bị kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản và hình thành cho học sinh thói quen tập luyện thể dục, thể thao thường xuyên; tuyển chọn lực lượng vận động viên tham gia Hội thi giải thể thao học sinh cấp thành phố và cấp tỉnh.

IV. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

1. Phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý

1.1. Chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, CBQL giáo dục trung học theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên, chuẩn Hiệu trưởng.

Phòng GDĐT rà soát cơ cấu đội ngũ giáo viên theo môn học, hoạt động giáo dục; xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyển dụng giáo viên đảm bảo số lượng và chất lượng, cân đối về cơ cấu, nhất là giáo viên các môn Tin học, Ngoại ngữ, Mĩ thuật, Âm nhạc đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình quy định.

Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, bổ sung giáo viên theo chuẩn đào tạo quy định tại Luật Giáo dục 2019. Xây dựng và thực hiện kế hoạch tổng thể triển khai thực hiện lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo giáo viên THCS theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ.

1.2. Bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

Chủ động tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí phù hợp để đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, CBQL giáo dục, nhất là giáo viên thực hiện Chương trình GDPT 2018.

Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và CBQL giáo dục đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT 2018; chú trọng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên, đảm bảo đủ giáo viên theo môn học để tổ chức dạy học các môn học trong Chương trình.

Tiếp tục rà soát, bổ sung đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học, hoạt động giáo dục; phát huy hiệu quả đội ngũ giáo viên cốt cán, CBQL cơ sở giáo dục phổ thông cốt cán để triển khai bồi dưỡng giáo viên và CBQL cơ sở giáo dục phổ thông đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng hoặc trực tiếp, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung tập huấn sử dụng sách giáo khoa theo Chương trình GDPT 2018 với nội dung Bồi dưỡng thường xuyên và nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường.

Phòng GDĐT chủ động phối hợp với các trường sư phạm và báo cáo, thỉnh thị ý kiến của Sở GDĐT kịp thời trong việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, CBQL đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình quy định; tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tập huấn cho giáo viên làm công tác tư vấn hướng nghiệp, tư vấn tâm lý cho học sinh trung học.

Thực hiện nghiêm túc bồi dưỡng thường xuyên đối với giáo viên (theo TT 17/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của bộ GDĐT), các trường báo cáo kết quả tự

bồi dưỡng vào **cuối tháng 4/2024**.

2. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, học liệu.

2.1. Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về CSVC, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định, học liệu để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; đầu tư và tận dụng tối đa CSVC của nhà trường để có thể tổ chức dạy học nhiều hơn 06 buổi/tuần, đảm bảo chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình.

2.2. Đảm bảo phòng học và phòng chức năng phù hợp với các thiết bị dạy học theo chương trình giáo dục trung học; tăng cường CSVC, hạ tầng kỹ thuật để đảm bảo chất lượng việc dạy học và kiểm tra, đánh giá.

2.3. Tiếp tục phát triển kho video bài dạy minh họa, tài liệu dạy học điện tử để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học, đảm bảo chất lượng và hiệu quả; chủ động tổ chức xây dựng nguồn học liệu điện tử tại đơn vị nhằm hỗ trợ học sinh gặp khó khăn về điều kiện học tập, **phát huy** tinh thần tự học, tự rèn luyện của học sinh. Khuyến khích các hình thức **tổ chức** phối hợp theo cụm trường trong biên soạn, phát triển nguồn tài liệu dạy học điện tử.

Phát huy cao nhất vai trò tự chủ về chuyên môn của giáo viên, cơ sở giáo dục trong việc **tổ chức** lựa chọn sách giáo khoa theo quy định tại Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong các trường THCS, THPT. Phối hợp với các Nhà xuất bản tập huấn cho giáo viên sử dụng sách giáo khoa và cung ứng sách giáo khoa cho học sinh đầy đủ, kịp thời cho năm học mới; đảm bảo chất lượng, đúng quy định.

Tiếp tục triển khai Đề án lớp tạo nguồn, trường THCS Chu Văn An thực hiện khung phân phối chương trình theo Quyết định số 2113/QĐ-SGDĐT ngày 28/8/2015 của Sở GDĐT; Quyết định 3255/QĐ-SGDĐT ngày 18/7/2017; có kế hoạch bồi dưỡng giáo viên về chuyên môn, nghiệp vụ, ngoại ngữ và tin học để đáp ứng được yêu cầu học tập, bồi dưỡng và giảng dạy trong giai đoạn tới; Đối với lớp 6,7,8,9 xây dựng chương trình, kế hoạch dạy học **đảm bảo** đủ số tiết theo Quyết định số 2113/QĐ-SGDĐT.

Các trường còn lại cần đầu tư nguồn lực, đội ngũ để phát triển mô hình nhà trường chất lượng cao, tạo môi trường giáo dục tốt có chất lượng để thu hút học sinh học tập. Khuyến khích các trường có điều kiện về đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cơ sở vật chất **thực hiện** những mục tiêu, giải pháp như trường tạo nguồn.

2.4. Chuẩn bị cơ sở vật chất, nguồn lực đáp ứng cho nhu cầu thay sách lớp 9 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 trong năm học 2024 – 2025.

3. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

3.1. Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách nhà nước kết hợp với các huy nguồn động hợp pháp khác từ công tác xã hội hóa giáo dục để cải tạo cảnh quan đạt tiêu chuẩn xanh - sạch - đẹp, an toàn theo quy định; xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh thực sự để thu hút học sinh đến trường, tổ chức các hoạt động giáo dục.

3.2. Tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng thiết bị dạy học để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu theo Thông tư số 38/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021. Tham gia các lớp bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của viên chức làm công tác thư viện – thiết bị trường học; yêu cầu giáo viên các trường khai thác triệt để các thiết bị dạy học nhất là thiết bị dạy học thông minh của nhà trường để đảm bảo việc dạy học có chất lượng.

3.3. Quan tâm đầu tư các điều kiện và tận dụng tối đa cơ sở vật chất nhà trường để nâng cao tỷ lệ trường dạy học 2 buổi/ngày, đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

4. Ứng phó với thiên tai, dịch bệnh:

Kịp thời phát hiện các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm trong trường học để thực hiện phương án xử lý theo quy định.

V. Đổi mới công tác quản lý giáo dục.

Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lý trong các trường THCS, theo quy định¹⁹, trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả các nội dung sau:

1. Giao quyền tự chủ cho các trường THCS xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; trong đó các hoạt động giáo dục được tổ chức thực hiện linh hoạt trong và ngoài giờ lên lớp, trong và ngoài khuôn viên nhà trường. **Kế hoạch giáo dục của nhà trường được Hội đồng trường phê duyệt theo quy định, báo cáo về Phòng GDĐT.** Dựa vào kế hoạch giáo dục của nhà trường, Phòng GDĐT sẽ tổ chức kiểm tra các hoạt động giáo dục của đơn vị.

2. Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tăng cường sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để từng bước hoàn thiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo phù hợp với từng đối tượng học sinh và điều kiện của từng trường THCS; nâng cao chất lượng và hiệu quả sử dụng các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả rèn luyện, học tập của học sinh. Chú trọng xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học trong nhà trường.

3. Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng việc sử dụng CNTT trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong các cơ sở giáo dục trung học; tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo²⁰.

Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường²¹. Quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định, trong đó không được lạm dụng vị trí công tác của mình để thực hiện hoặc tham gia thực hiện việc ép buộc, vận động học sinh, hoặc cha mẹ học sinh mua xuất bản phẩm tham khảo dưới bất kỳ hình thức nào.

4. Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo, trong đó chú trọng các nội dung kiểm tra: việc dạy thêm, học thêm; công tác chuẩn bị và triển khai Chương trình GDPT 2018; tổ chức lựa chọn sách giáo khoa, quản lý và sử dụng sách tham khảo; công tác quản lý hoạt động dạy học; công tác tuyển sinh đầu cấp; kiểm định chất lượng giáo dục của các nhà trường; công tác quản lý các cơ sở giáo dục trung học tư thục, các cơ sở giáo dục có yếu tố nước ngoài, các chương trình giáo dục tích hợp, chương trình giáo dục của nước ngoài,

¹⁹ Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.

²⁰ Hiệu trưởng các trường THCS và Hiệu trưởng các trường tư thục có cấp học THCS chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của số liệu báo cáo trên hệ thống.

²¹ Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

chương trình giáo dục bằng tiếng nước ngoài²²; nội dung giáo dục bắt buộc dành cho học sinh Việt Nam tại các cơ sở giáo dục tư thục có vốn đầu tư nước ngoài²³; việc chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường trung học cơ sở và trung học phổ thông²⁴.

5. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục; chủ động tham mưu với UBND phường có chính sách huy động các nguồn lực xã hội hóa phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu của người học và phù hợp với điều kiện của địa phương.

6. Tăng cường hợp tác quốc tế trong giáo dục trung học; xây dựng, phát triển các chương trình hợp tác quốc tế phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tế của nhà trường theo quy định của pháp luật nhằm tăng cường cơ hội trao đổi kinh nghiệm học tập, giảng dạy, quản lý giáo dục, nguồn học liệu mở cho học sinh, giáo viên và CBQL giáo dục. Các cơ sở giáo dục tư thục đẩy mạnh xây dựng phát triển liên kết giáo dục với nước ngoài thực hiện chương trình tích hợp theo quy định.

7. Chủ động cung cấp thông tin cho các tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa phương về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục trung học; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới đối với giáo dục trung học để được chia sẻ, đồng thuận, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

8. Khuyến khích đội ngũ giáo viên, CBQL giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các CBQL, giáo viên, học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

9. Chấp hành chế độ báo cáo, thực hiện đầy đủ và đúng thời hạn theo quy định tại Kế hoạch thời gian năm học của Phòng GDĐT.

10. Nghiêm túc thực hiện thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính theo Thông tư số 01/2011/TT-BNV ngày 19/01/2011 của Bộ Nội vụ và Nghị định số 30/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của chính phủ ban hành về công tác văn thư lưu trữ.

VI. Các chỉ tiêu cần đạt

1. Học sinh hoàn thành tiểu học được vào lớp 6: 100%
2. Trường đạt kiểm định chất lượng cấp độ 2,3: 11/13 (tỷ lệ 84,6%)
3. Trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1,2: 11/13 (tỷ lệ 84,6%)
4. Tỷ lệ học sinh lên lớp: 96% trở lên.
5. Giữ vững phổ cập giáo dục: 14/14 phường được công nhận PCGD
6. TN THCS: > 97,7%.

VII. Công tác thi đua, khen thưởng

1. Các đơn vị thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, đúng thời hạn các báo cáo đã được quy định và chịu trách nhiệm về tính chính xác của nội dung và số liệu báo cáo.

²² Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018; Quyết định số 72/2014/QĐ-TTg ngày 17/12/2014.

²³ Thông tư 04/2020/TT-BGDĐT ngày 18/3/2020.

²⁴ Văn bản hợp nhất số 07/VBHN-BGDĐT ngày 12/8/2022 của Bộ GDĐT hợp nhất Quyết định về việc ban hành Quy định chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường THCS và THPT.

2. Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng theo quy định. Động viên, khen thưởng kịp thời đối với CBQL, giáo viên, người lao động.

3. Tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá thi đua kịp thời theo từng học kỳ và cuối năm học.

4. Các tiêu chí thi đua giữa các trường cụ thể như sau:

- Tính hiệu quả giáo dục. (duy trì sĩ số, tỷ lệ TN THCS...)
- Kết quả các hội thi, kỳ thi Olympic, kết quả thi lớp 10, ...
- Nề nếp tham gia tập huấn, bồi dưỡng, hội họp, báo cáo, ...
- Xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh đô thị.

Các trường phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu công tác một cách thực chất; kiên quyết khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục, khuyến khích các trường vượt lên khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Phòng GDĐT

- Bộ phận chuyên môn THCS tham mưu lãnh đạo Phòng GDĐT lập kế hoạch, triển khai kế hoạch đến các trường THCS, các trường tư thục có cấp THCS.

- Các Bộ phận Tổ chức cán bộ, tài chính, xây dựng cơ bản, bộ phận kiểm tra... của Phòng GDĐT có trách nhiệm tham mưu cho lãnh đạo giải quyết các vấn đề có liên quan đến lĩnh vực phụ trách, phối hợp cùng bộ phận chuyên môn THCS quản lý và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn năm học của cấp THCS, tham mưu cho lãnh đạo Phòng GDĐT đề xuất các vấn đề khó khăn cần giải quyết và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ THCS.

2. Đối với trường học

- Hiệu trưởng các trường triển khai hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học của Phòng GDĐT cho toàn thể cán bộ, viên chức và người lao động trong nhà trường, chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 – 2024 của đơn vị và từng bộ phận, đảm bảo các nội dung yêu cầu, sát hợp với thực tế tình hình đơn vị. Kế hoạch giáo dục cần tập trung thể hiện rõ các giải pháp, biện pháp thực hiện từng vấn đề, xác định các chỉ tiêu cơ bản mà nhà trường phấn đấu thực hiện trong năm học.

- Tổ chức triển khai kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học của đơn vị, trường học cho toàn thể cán bộ, viên chức và người lao động trong nhà trường thông qua hội nghị Cán bộ, viên chức và người lao động ở các tổ chuyên môn, các bộ phận và ở hội nghị toàn thể cán bộ, viên chức và người lao động của đơn vị, đồng thời ban hành nghị quyết để tổ chức thực hiện.

- Các đơn vị, trường học gửi về Phòng GDĐT (bộ phận chuyên môn) 01 bản kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học của đơn vị trước ngày 29/9/2023./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT Bình Dương;
- UBND TP Thủ Dầu Một;
- Lãnh đạo Phòng GDĐT;
- Các trường THCS;
- Các trường Tư thục có cấp THCS;
- Lưu: VT, THCS.



KẾ HOẠCH TỔ CHỨC CÁC KỲ THI, HỘI THI TRONG NĂM HỌC 2023-2024

(Kèm theo Công văn số 1521/HD-PGDĐT, ngày 22/9/2023 của Phòng GDĐT)

	NỘI DUNG	THỜI GIAN
1	Ngày tựu trường	Ngày 28/8/2023
2	Tuần lễ hoạt động tập thể	Từ 28/8 đến 01/9/2023
3	Lễ khai giảng	Ngày 05/9/2023
4	Thực hiện chương trình dạy học	Ngày 05/9/2023
5	Thi khoa học kỹ thuật thành phố	Tháng 11/2023
6	Kiểm tra giữa HK1	Từ 30/10 -> 04/11/2023
7	Kiểm tra cuối HK1	Từ 25/12 -> 30/12/2023
8	Sơ kết HK1	Trước ngày 12/01/2024
9	Thực hiện chương trình dạy học HK2	Ngày 15/01/2024 đến 24/5/2024
10	Thi GVĐG, GVCN LG cấp tỉnh	Tháng 01/2024
11	Thi Olympic HSG lớp 9	Ngày 14/3/2024
12	Thi Olympic toán - giải Lương Thế Vinh TP	Tháng 3/2024
13	Thi Olympic Văn - TV giải Sao Khuê TP	Tháng 4/2024
14	Kiểm tra giữa HK2	Từ 11/3 -> 16/3/2024
15	Kiểm tra cuối HK2 lớp 9	Ngày 22/4/2024 -> 27/4/2024
	Kiểm tra cuối HK2 lớp 6,7,8	Ngày 07/5/2024 -> 11/5/2024
16	Tổng kết năm học	Trước 27/5/2024
17	Xét công nhận tốt nghiệp THCS	Từ 06 -> 09/5/2024
18	Cấp giấy chứng nhận TN THCS tạm thời	Ngày 13/5/2024
19	Thi tuyển sinh lớp 10	Ngày 31/5 đến 03/6/2024
20	Tuyển sinh:	
	- Lớp 6 tạo nguồn, tiếng Anh tăng cường	Ngày 01,02/6/2024
	- Lớp 6 đại trà	Từ 01/7 đến 07/7/2024